



Philips Brilliance
Màn hình LCD có dock
cắm USB-C

P-line

32 (đường chéo 31,5" / 80 cm)
3840 x 2160 (4K UHD)



328P6VUBREB

Đơn giản hóa các kết nối của bạn

với màn hình dock cắm USB-C

Màn hình Philips Brilliance này có dock cắm USB-C giúp giảm tình trạng lộn xộn dây cáp. Bạn có thể cùng lúc xem hình ảnh 4K UHD sống động, sắc nét, kết nối an toàn với mạng nội bộ và sạc lại notebook của bạn, chỉ với một cáp USB-C duy nhất.

Một cáp kết nối USB-C duy nhất

- Cáp mạng ethernet RJ-45 được tích hợp giúp bảo mật dữ liệu
- Dock cắm USB-C tích hợp
- Kết nối notebook của bạn bằng một cáp USB-C
- Cung cấp điện và sạc lại notebook tương thích từ màn hình
- Truyền dữ liệu tốc độ cao USB 3.1

Được thiết kế theo cách thức làm việc của bạn

- Loa stereo tích hợp cho giải trí đa phương tiện
- MultiView cho phép hai chế độ kết nối và xem hoạt động cùng lúc
- SmartErgoBase cho phép điều chỉnh thuận tiện thân thiện với người dùng

Hình ảnh đầy màu sắc sống động như thật

- 1,074 tỉ màu cho độ chuyển đổi màu mượt và chi tiết
- Dải tương phản động mở rộng (HDR) cho hình ảnh sống động như thật
- Dải màu Ultra Wide-Color rộng hơn cho hình ảnh sống động
- Chế độ LowBlue không gây hại cho mắt

PHILIPS

Màn hình LCD có dock cắm USB-C
P-line 32 (đường chéo 31,5" / 80 cm), 3840 x 2160 (4K UHD)

328P6VUBREB/00

Những nét chính

Dock cắm USB-C tích hợp



Màn hình Philips này có một dock cắm USB type-C tích hợp hỗ trợ chuẩn sạc Power Delivery. Đầu nối USB-C mỏng, có thể đảo ngược cho phép kết nối một dây cáp dễ dàng. Đơn giản hóa quy trình kết nối bằng cách kết nối tất cả các thiết bị ngoại vi như bàn phím, chuột và cáp Ethernet RJ-45 của bạn với dock cắm của màn hình. Chỉ cần kết nối notebook của bạn với màn hình này bằng một cáp USB-C duy nhất để xem video độ phân giải cao và truyền dữ liệu siêu tốc, đồng thời cùng lúc bật nguồn và sạc lại notebook của bạn.

Kết nối USB-C



Màn hình Philips này có một đầu nối USB type C hỗ trợ chuẩn sạc Power Delivery. Với tính năng quản lý điện năng thông minh và linh hoạt, bạn có thể sạc điện trực tiếp cho thiết bị tương thích của bạn. Đầu nối USB-C mỏng, có thể đảo ngược cho phép kết nối một dây cáp dễ dàng. Bạn có thể xem video có độ phân giải cao và truyền dữ liệu với tốc độ siêu nhanh, đồng thời cùng lúc bật nguồn và sạc lại thiết bị tương thích của bạn.

Cung cấp điện và sạc lại notebook

Màn hình này có một đầu nối USB-C tích hợp đáp ứng tiêu chuẩn USB Power Delivery. Với tính năng quản lý điện năng thông minh và linh hoạt, giờ đây bạn có thể bật nguồn và sạc lại

notebook tương thích* của bạn trực tiếp từ Màn hình bằng một cáp USB-C duy nhất.

Truyền dữ liệu tốc độ cao

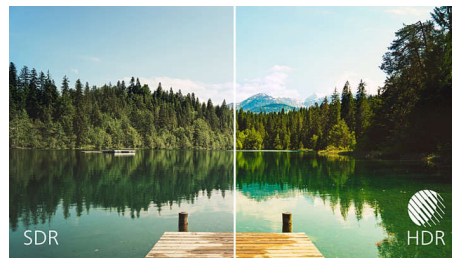
Truyền dữ liệu tốc độ cao USB 3.1

Cáp mạng ethernet RJ-45 tích hợp



Cáp mạng ethernet RJ-45 được tích hợp giúp bảo mật dữ liệu

Dải tương phản động mở rộng (HDR)



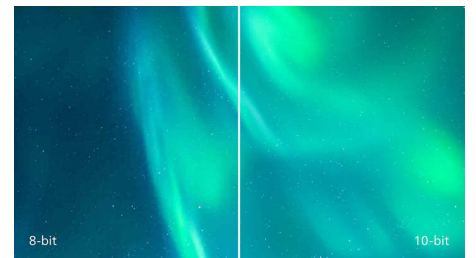
Dải tương phản động mở rộng cung cấp trải nghiệm hình ảnh khác đáng kể. Với độ sáng đáng kinh ngạc, độ tương phản vô song và màu sắc quyền rũ, hình ảnh hiện lên sống động với độ sáng lớn hơn nhiều trong khi vẫn thể hiện được các màu tối sâu hơn, đa sắc thái hơn. Công nghệ này mang đến một bảng màu mới phong phú hơn chưa từng có trên TV, cho bạn một trải nghiệm hình ảnh thu hút mọi giác quan và truyền cảm xúc.

Công nghệ Ultra Wide-Color



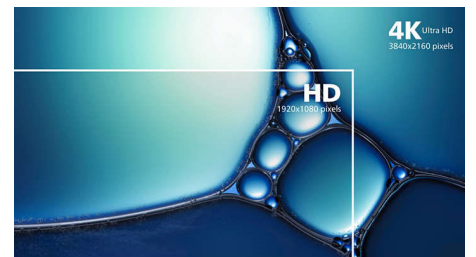
Công nghệ Ultra Wide-Color cung cấp một quang phổ màu rộng hơn cho hình ảnh rực rỡ hơn. "Gam màu" rộng hơn của Ultra Wide-Color tạo ra màu xanh lá cây tự nhiên hơn, màu đỏ sống động và màu xanh thẫm thẫm. Công nghệ Ultra Wide-Color đem lại cho hình ảnh, chất lượng giải trí đa phương tiện và năng suất những màu sắc sinh động và rực rỡ.

Chuẩn màu 10 bit



Màn hình 10 bit mang đến độ sâu màu phong phú với 1,074 tỉ màu và cơ chế xử lý bên trong 12 bit để tạo lại màu sắc mượt tự nhiên mà không gây ra chuyển màu và dải màu.

Độ phân giải UltraClear 4K UHD



Màn hình của Philips sử dụng các bảng hiển thị hiệu suất cao để cung cấp hình ảnh có độ phân giải UltraClear, 4K UHD (3840 x 2160). Cho dù bạn đang cần hình ảnh cực kỳ chi tiết theo yêu cầu chuyên nghiệp cho các giải pháp CAD, sử dụng ứng dụng đồ họa 3D hoặc một tiện ích tài chính hoạt động trên những bảng tính lớn, màn hình Philips sẽ khiến cho hình ảnh và đồ họa của bạn thật sống động.



USB-C Docking



HDR



Ultra Wide Color



4K
Ultra HD



LowBlue Mode



Multiview



SmartErgo
Base



Built-in Speaker



HDMI™
HIGH DEFINITION MULTIMEDIA INTERFACE

Các thông số

Khả năng kết nối

- Đầu vào tín hiệu: DisplayPort 1.4 x 1, HDMI 2.0 x 2, USB-C 3.1 Gen 1 x 1 (ngược dòng, chuẩn sạc power delivery lên đến 65 W), USB 3.0 x 4 (xuôi dòng, 1w/sạc nhanh BC 1.2) *
- Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ, Đồng bộ khi bật xanh
- Âm thanh (Vào/Ra): Cổng vào âm thanh máy tính, Cổng ra tai nghe
- RJ45: Ethernet LAN lên đến 1G*

Hình ảnh/Hiển thị

- Kích thước bảng: 31,5 inch / 80 cm
- Tỷ lệ kích thước: 16:9
- Loại bảng LCD: VA LCD
- Loại đèn nền: Hệ thống W-LED
- Bước điểm ảnh: 0,181 x 0,181 mm
- Độ phân giải tốt nhất: 3840 x 2160 @ 60Hz
- Độ sáng: 600 cd/m² (đỉnh)* nit
- Số màu màn hình: Hỗ trợ màu 1,07 tỉ màu
- Gam màu (diển hình): NTSC 116%*, sRGB 138%*, Adobe RGB 94%*
- Gam màu (tối thiểu): Độ bao phủ BT. 709: 100%*

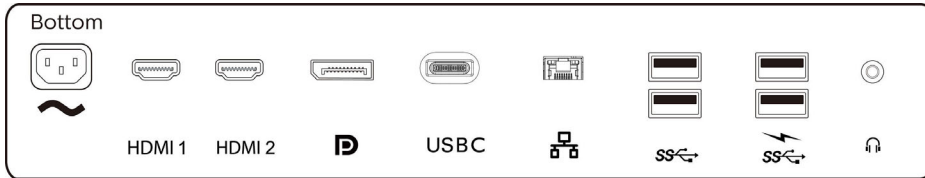
- Độ bao phủ DCI-P3: 98%*
- Tỷ lệ tương phản (thông thường): 3000:1
- SmartContrast: 80.000.000 :1
- Thời gian phản hồi (thông thường): 4 ms (Thời gian điểm ảnh chuyển giữa hai mức xám)*
- Góc nhìn: 178° (Ngang) / 178° (Dọc), @ C/R > 10
- Nâng cao hình ảnh: SmartImage
- Khung xem hiệu quả: 698,4 (Ngang) x 392,85 (Dọc)
- Tần số quét: 30 - 160 kHz (Ngang) / 23 - 80 Hz (Dọc)
- sRGB
- Delta E: < 2
- Không bị nhấp
- Mật độ điểm ảnh: 139,87 PPI
- Chế độ LowBlue
- Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống chói, 3H, Độ lóa 25%
- SmartUniformity: 95% ~ 103%
- EasyRead
- HDR: DisplayHDR 600 (DP/HDMI)

USB

- Chuẩn sạc Power Delivery: USB PD phiên bản 2.0
- Siêu tốc: Truyền dữ liệu và video
- DP: Chế độ DisplayPort Alt Mode tích hợp
- Chuẩn sạc Power Delivery USB-C tối đa: Tối đa 65 watt (5V/3A; 7V/3A; 9V/3A; 12V/3A; 15V/3A; 20V/3A)
- USB-C: Đầu nối phích cắm có thể đảo ngược

Tiện lợi

- Loa tích hợp: 3 W x 2
- Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS X, sRGB, Windows 10 / 8.1 / 8 / 7
- Tiện lợi cho người dùng: SmartImage, MultiView, Người dùng, Menu, Bật/tắt nguồn
- Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Phần Lan, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Ba Lan, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Nga, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Trung truyền thống, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraina



Các thông số

- Tiện lợi khác: Khóa Kensington, Gắn VESA (100x100 mm)
- Phần mềm điều khiển: SmartControl
- MultiView: Chế độ PIP/PBP, 2x thiết bị

Chân đế

- Điều chỉnh độ cao: 180 mm
- Pivot: 90 độ
- Trục xoay: -170/+170 độ
- Nghiêng: -5/20 độ

Công suất

- Chế độ tiết kiệm: 34,6 W (điển hình)
- Nguồn điện: Cài sẵn, AC 100-240 V, 50-60 Hz
- Chế độ tắt: Không watt với Công tắc không watt
- Chế độ bật: 39,73 W (Phương pháp kiểm tra EnergyStar)
- Chế độ chờ: < 0,5 W (điển hình)
- Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)
- Lớp nhãn năng lượng: G

Kích thước

- Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 970 x 526 x 224 mm
- Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 742 x 438 x 63 mm
- Sản phẩm kèm chân đế (chiều cao tối đa): 742 x 657 x 270 mm

Trọng lượng

- Sản phẩm với bao bì (kg): 13,26 kg
- Sản phẩm kèm chân đế (kg): 9,36 kg
- Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 6,40 kg

Điều kiện vận hành

- Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)
- Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40°C °C
- Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
- Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60°C °C
- MTBF (demo): 70.000 giờ (loại trừ đèn nền)

Tính bền vững

- Môi trường và năng lượng: EnergyStar 8.0, EPEAT*, TCO Certified Edge, WEEE, RoHS
- Nhựa tái chế sau sử dụng: 65%
- Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100%
- Các chất cụ thể: Vô không chứa PVC / BFR, Không chứa thủy ngân

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

- Chứng nhận tuân thủ quy định: CB, EPA, cETLus, FCC Lớp B, ICES-003, Dầu CE, TUV/ISO9241-307, SEMKO, CU-EAC, UKRAINIAN

Tủ

- Hoàn thiện: Chất liệu
- Chân: Đen
- Khung mặt trước: Đen
- Nắp sau: Đen

Trong hộp có gì?

- Cáp: Cáp DP, cáp HDMI, cáp USB-C đến USB-C, cáp USB-C đến USB-A, cáp nguồn
- Màn hình kèm chân đế
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng



Ngày phát hành
2024-04-28

Phiên bản: 9.1.2

EAN: 87 12581 75285 9

© 2024 Tập đoàn Koninklijke Philips N.V.
Bản quyền đã được bảo hộ.

Các thông số có thể thay đổi mà không cần thông báo.
Các nhãn hiệu thuộc sở hữu của tập đoàn Koninklijke Philips N.V. hoặc của các chủ sở hữu tương ứng.

www.philips.com

- * Để truyền video qua USB-C, Notebook/thiết bị của bạn phải hỗ trợ chế độ USB-C DP Alt
- * Đối với chức năng sạc và cấp nguồn USB-C, Notebook / thiết bị của bạn phải hỗ trợ thông số kỹ thuật Chuẩn sạc USB-C Power Delivery. Vui lòng kiểm tra hướng dẫn sử dụng Notebook của bạn hoặc hỏi ý kiến nhà sản xuất Notebook của bạn để biết thêm chi tiết.
- * Các hoạt động như chia sẻ màn hình, video và âm thanh phát trực tuyến qua Internet có thể ảnh hưởng đến hiệu suất mạng của bạn. Phần cứng, băng thông mạng và hiệu suất mạng sẽ quyết định chất lượng âm thanh và video tổng thể.
- * Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse
- * Độ sáng (điển hình): 400 cd/m²
- * Độ bao phủ BT. 709 / DCI-P3 dựa trên CIE1976
- * Vùng màu NTSC dựa trên CIE1976
- * Vùng màu sRGB dựa trên CIE1931
- * Độ bao phủ Adobe RGB dựa trên CIE1976
- * Nếu kết nối Ethernet của bạn có vẻ chậm, vui lòng vào menu OSD và chọn USB 3.0 hoặc phiên bản cao hơn có thể hỗ trợ tốc độ mạng LAN lên 1G.
- * Xếp hạng EPEAT chỉ hợp lệ tại nơi Philips đăng ký sản phẩm. Vui lòng truy cập <https://www.epeat.net/> để biết trạng thái đăng ký tại quốc gia của bạn.
- * Màn hình có thể trông khác với hình ảnh minh họa.